

Hà Nội, ngày 21 tháng 01 năm 2014

Số: 112 /QLCL-CL1  
V/v: Xuất khẩu thủy sản vào Ucraina

Kính gửi:

- Các doanh nghiệp chế biến thủy sản xuất khẩu;
- Cơ quan Quản lý CL Nông lâm sản và Thủy sản Nam bộ
- Các Trung tâm Chất lượng Nông lâm thủy sản vùng 1-6.

Cục Quản lý Chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản nhận được công thư số 15-9-2-3-8/124 ngày 09/01/2014 của Ủy ban nhà nước về an toàn thực phẩm và kiểm dịch động thực vật Ucraina (SVPS) thông báo Danh sách 10 doanh nghiệp chế biến thủy sản được phép xuất khẩu cá tra vào Ucraina và kết quả thanh tra 11 doanh nghiệp chế biến thủy sản tại Việt Nam tháng 12/2013 (*chi tiết xin xem văn bản gửi kèm*). Liên quan đến nội dung nêu trên, Cục Quản lý Chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản hướng dẫn như sau:

1. Các doanh nghiệp trong Danh sách được phép chế biến cá tra xuất khẩu vào Ucraina:

- Theo thông báo của SVPS, chỉ những doanh nghiệp có tên trong danh sách nêu tại Phụ lục 1 kèm theo công văn này mới được phép chế biến, xuất khẩu cá tra vào Ucraina.

- Chủ động liên hệ với nhà nhập khẩu để giải quyết các vướng mắc trong xuất khẩu thủy sản vào Ucraina (nếu có). Báo cáo kịp thời về Cục các khó khăn vướng mắc để được phối hợp giải quyết.

2. Đối với 03 doanh nghiệp đã được Đoàn thanh tra SVPS đến thanh tra tháng 12/2013 nhưng không được SVPS cho phép xuất khẩu vào Ucraina (DL 18; DL 479; DL 103E): Tổ chức rà soát các sai lỗi đã được Đoàn thanh tra SVPS chỉ ra tại báo cáo kết quả thanh tra các doanh nghiệp (*tổng hợp các sai lỗi tại Phụ lục 2 gửi kèm*); trên cơ sở đó xây dựng, triển khai thực hiện các hành động khắc phục phù hợp. Lập báo cáo gửi về Cơ quan Quản lý Chất lượng NLS&TS Nam bộ trước ngày 28/02/2014.

3. Cơ quan Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản Nam bộ: Tổ chức thẩm tra báo cáo khắc phục sai lỗi của các doanh nghiệp và lập báo cáo gửi về Cục ngay sau khi hoàn thành.

4. Các Trung tâm Chất lượng Nông lâm thủy sản vùng 1-6:

- Phổ biến nội dung công văn này tới các doanh nghiệp chế biến thủy sản thuộc địa bàn phụ trách.

- Chỉ thực hiện kiểm tra, cấp giấy chứng nhận ATTP cho các lô hàng cá tra xuất khẩu vào Ucraina được sản xuất tại các doanh nghiệp có tên nêu tại Phụ lục kèm theo Công văn này.

Yêu cầu các đơn vị lưu ý thực hiện.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cục trưởng (để b/c);
- Lưu VT, CL1.

**KT.CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



**DANH SÁCH CÁC DOANH NGHIỆP ĐƯỢC PHÉP XUẤT KHẨU CÁ TRA VÀO UCRAINA**  
(Phụ lục 1 kèm theo công văn số 112 /QLCL-CL1 ngày 21/01/2014 của Cục Quản lý Chất lượng NLS&TS)

TT	Tên doanh nghiệp	Mã số	Địa chỉ
1.	Công ty TNHH Hùng Vương Vĩnh Long	DL 36	Số 197 đường 14/9, phường 5, TP. Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long
2.	Xí nghiệp đông lạnh AGF9 - Công ty Cổ phần XNK thủy sản An Giang	DL 09	Số 2222 Trần Hưng Đạo, phường Bình Đức, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang
3.	Công ty Cổ phần thủy sản Me Kong	DL 183	Lô 24, Khu công nghiệp Trà Nóc, quận Bình Thủy, TP. Cần Thơ
4.	Công ty cổ phần Châu Âu	DL 518	Lô 69, Khu Công nghiệp Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang
5.	Công ty TNHH Châu Á	DL 27	Lô 38, 39 Khu công nghiệp Mỹ Tho, TP. Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang
6.	Phân xưởng II-Công ty Cổ phần Thủy sản Hùng Vương	DL 386	Lô 45-46, Khu Công nghiệp Mỹ Tho, TP. Mỹ Tho, Tỉnh Tiền Giang
7.	Nhà máy Chế biến thủy sản Ba Lai - Công ty Cổ phần XNK lâm thủy sản Bến Tre (FAQUIMEX)	DL 333	Số 71, Khu phố 3, thị trấn Châu thành, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre
8.	Công ty Cổ phần Nông Thủy sản Việt Phú	DL 252	Lô 34-36, Khu Công nghiệp Mỹ Tho, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang
9.	Nhà máy đông lạnh thủy sản Hùng Cá - Công ty TNHH Hùng Cá	DL 126	KCN Thanh Bình, xã Bình Thành, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp
10.	Công ty cổ phần chế biến thủy sản Hiệp Thanh	DL 69	Quốc lộ 91, ấp Thới An, phường Thới Thuận, quận Thốt Nốt, TP. Cần Thơ

**TỔNG HỢP SAI LỖ CỦA CÁC DOANH NGHIỆP ĐOÀN THANH TRA SVPS GHI NHẬN TẠI THỜI ĐIỂM KIỂM TRA**  
(Phụ lục 2 kèm theo công văn số 112 /QLCL-CL1 ngày 21/01/2014 của Cục Quản lý Chất lượng NLS&TS)

TT	TÊN DOANH NGHIỆP	SAI LỖ
1	Phân xưởng 1, Nhà máy thủy sản Đa Quốc gia - Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đa quốc gia (DL 479)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều kiện vệ sinh chung không được duy trì; tường, nền cần được sửa chữa bảo dưỡng.</li> <li>- Bể chứa cá cắt tiết có nhiều lỗ thủng cần được thay thế</li> <li>- Dụng cụ chế biến (dao phi lê) không được rửa và khử trùng trong suốt ca sản xuất</li> <li>- Nhiệt độ phân xưởng sản xuất không được kiểm soát</li> <li>- Trong Mô tả quy trình công nghệ có công đoạn tách mỡ và làm trắng cá phi lê bằng hóa chất, tuy nhiên thực tế hóa chất sử dụng không đúng loại được mô tả, không có hướng dẫn sử dụng.</li> <li>- Sử dụng thuyền thông thủy để vận chuyển cá, không kiểm soát nhiệt độ nước, không đủ oxy cho cá dẫn tới cá chết; thời gian vận chuyển lên đến 5 giờ. Trang thiết bị vận chuyển cá vào nhà máy thủ công, sử dụng các thùng nhựa tự tạo.</li> <li>- Tại thời điểm kiểm tra, Phòng kiểm nghiệm của doanh nghiệp để kiểm tra sản phẩm và mẫu nước không có thiết bị nào, kể cả thiết bị sắc ký đối với chỉ tiêu kháng sinh và tủ ấm nuôi cấy VSV được kết nối vào mạng điện, không có mẫu được kiểm nghiệm.</li> </ul>
2	Công ty TNHH Ân Độ Dương (DL 18)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều kiện vệ sinh chung không được duy trì; tường, trần cần được sửa chữa bảo dưỡng.</li> <li>- Nhiệt độ phân xưởng sản xuất không được duy trì, kiểm soát</li> <li>- Có nhiều sản phẩm cá đông lạnh đã lâu trong kho lạnh (trên kệ và trên đường đi) không có nhãn mác; bao bì không còn nguyên vẹn. Sau khi được khuyến cáo, các sản phẩm này đã được bao gói, ghi nhãn lại.</li> <li>- Mạ băng sản phẩm cá tra phi lê đến 4 lần theo quy trình công nghệ của nhà máy</li> <li>- Tại thời điểm kiểm tra, việc kiểm nghiệm các chỉ tiêu ATTP được nhà máy khai báo thuê Phòng kiểm nghiệm bên ngoài và không cung cấp thông tin cụ thể về năng lực kiểm nghiệm. Do đó, Đoàn thanh tra không thể kiểm tra, xác thực thông tin.</li> <li>- Hóa chất sử dụng để tách mỡ và làm trắng cá phi lê không được thể hiện trong mô tả quy trình công nghệ và không có hướng dẫn sử dụng.</li> </ul>
3	Phân xưởng chế biến thực phẩm - Công ty Cổ phần chế biến hàng XK Cầu Tre (DL 103E)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều kiện vệ sinh chung trong tình trạng xuống cấp.</li> <li>- Sử dụng chung dụng cụ chế biến để xử lý rau, cắt cá, tôm, thịt và bán thành phẩm</li> <li>- Sản xuất bán thành phẩm từ thịt, gia cầm, cá, hải sản và rau cùng một lúc ở phòng bên cạnh.</li> <li>- Sơ đồ quy trình công nghệ cho phép đường đi của thành phẩm và bán thành phẩm cắt chéo nhau. Nội quy công nhân không được thực hiện đúng</li> <li>- Công đoạn đông lạnh và làm mát lưu trữ nguyên liệu không được thể hiện trong quy trình công nghệ</li> </ul>
4	<b>Đoàn Thanh tra SVPS kết luận:</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan thẩm quyền Việt Nam chưa thể bảo đảm ATTP thủy sản nuôi tại các doanh nghiệp DL 479 và DL 18 do còn phát hiện các sai lỗi nêu trên tại thời điểm kiểm tra. Do đó, việc nhập khẩu các sản phẩm cá đông lạnh sản xuất tại các doanh nghiệp này vào lãnh thổ Ucraina có thể có sự hiện diện của những sản phẩm không bảo đảm ATTP</li> <li>- Quy trình, công nghệ chế biến thủy sản tại doanh nghiệp DL 103E còn lạc hậu và phát hiện nhiều sai lỗi; do đó không thể chế biến, xuất khẩu sản phẩm vào Ucraina</li> </ul>





**ДЕРЖАВНА  
ВЕТЕРИНАРНА ТА  
ФІТОСАНІТАРНА СЛУЖБА  
УКРАЇНИ**

**ДЕРЖВЕТФІТОСЛУЖБА**

вул. Б. Грінченка, 1, м. Київ, 01001

тел. 279-12-70, факс 279-48-83

web: [www.vet.gov.ua](http://www.vet.gov.ua)

код ЄДРПОУ 37472261

**STATE  
VETERINARY AND  
PHYTOSANITARY SERVICE  
OF UKRAINE**

**DERZVETPHYTOSLUZHBA**

1, B. Grinchenko str., Kyiv 01001,

tel. +380-44/279-12-70

fax +380-44/279-48-83

web: [www.vet.gov.ua](http://www.vet.gov.ua)

09.01.2014 №15-9-2-3-81/124 На № \_\_\_\_\_ Від \_\_\_\_\_

**Director General  
of NAFIQAD  
Ministry of agriculture and rural  
development of Vietnam  
Dr Nguyen Nhu Tiep**

Dear Dr Nguyen Nhu Tiep!

Taking this opportunity, the State Veterinary and Phytosanitary Service of Ukraine presents its compliments to National Agro-Forestry-Fisheries Quality Assurance Department and you personally and thank you for fruitful cooperation.

By the results of inspections of fish processing establishments of Vietnam to evaluate the possibility for import of fishery products by specialists of state veterinary service of Ukraine we inform that establishments *Hung Vuong - Vinh Long Co., Ltd. (DL 36)*, *Frozen Factory AGF 9 (DL 09)*, *Mekong fisheries joint stock company – MEKONGFISH CO. (DL 183)*, *EUROPE JOINT STOCK COMPANY (EJS Co.) (DL 518)*, *Asia Pangasius Co., Ltd (DL 27)*, *Hung Vuong Corporation (HV Corp.) - Workshop II (DL 386)*, *Ben Tre Forestry and Aquaproduct import -export joint stock company - Ba Lai processing plant (FAQUIMEX) (DL 333)*, *Vietphu foods & fish Corporation VIET PHU FOODS AND FISH CORP (DL 252)* та *DL 126, DL 69* were included to the List of inspected facilities for import of fish (pangasius) to Ukraine.

In the Annex we provide the Report on expert evaluation of Derzvetphytosluzhba by visit results of December, 2013 in order to do the corrective actions of non-conformities that were detected during the visit.

We reiterate the assurance of our highest consideration and hope for the fruitful cooperation.

Annex: the abovementioned on 3 pages.

Head

**Volodymyr Horzheiev**

09471073



**ДЕРЖАВНА  
ВЕТЕРИНАРНА ТА  
ФІТОСАНІТАРНА СЛУЖБА  
УКРАЇНИ**

**ДЕРЖВЕТФІТОСЛУЖБА**  
вул. Б. Грінченка, 1, м. Київ, 01001  
тел. 279-12-70, факс 279-48-83  
web: [www.vet.gov.ua](http://www.vet.gov.ua)  
код ЄДРПОУ 37472261

**STATE  
VETERINARY AND  
PHYTOSANITARY SERVICE  
OF UKRAINE**

**DERZVETPHYTOSLUZHBA**  
1, B. Grinchenko str., Kyiv 01001,  
tel. +380-44/279-12-70  
fax +380-44/279-48-83  
web: [www.vet.gov.ua](http://www.vet.gov.ua)

09.01.2014 № 15-9-2-3-91-125 На № \_\_\_\_\_ від \_\_\_\_\_

**Посольство Соціалістичної  
Республіки В'єтнам в Україні**

**Міністерство закордонних справ  
України**

Користуючись нагодою, Державна ветеринарна та фітосанітарна служба України засвідчує свою повагу Посольству Соціалістичної Республіки В'єтнам в Україні та дякує за співпрацю.

Звертаємось до вас з проханням передати лист з додатками від 09.01.13 № 15-9-2-3-8/124 до Державного управління з контролю та нагляду за якістю сільськогосподарської, лісової та рибної продукції (NAFIQAD) при Міністерстві сільського господарства та аграрного розвитку СРВ.

Поновлюємо запевнення у нашій глибокій повазі та сподіваємось на плідну співпрацю.

Додаток: вищезгадане на 5 арк. в 1 прим.

Голова

**В.М. Горжесв**

09471073



**ДЕРЖАВНА  
ВЕТЕРИНАРНА ТА  
ФІТОСАНІТАРНА СЛУЖБА  
УКРАЇНИ**

**ДЕРЖВЕТФІТОСЛУЖБА**  
вул. Б. Грінченка, 1, м. Київ, 01001  
тел. 279-12-70, факс 279-48-83  
web: [www.vet.gov.ua](http://www.vet.gov.ua)  
код ЄДРПОУ 37472261

**STATE  
VETERINARY AND  
PHYTOSANITARY SERVICE  
OF UKRAINE**

**DERZVETPHYTOSLUZHBA**  
1, B. Grinchenko str., Kyiv 01001,  
tel. +380-44/279-12-70  
fax +380-44/279-48-83  
web: [www.vet.gov.ua](http://www.vet.gov.ua)

09.01.2014 №15-9-2-3-81/124 На № \_\_\_\_\_ від \_\_\_\_\_

**Національне управління з  
питань забезпечення якості  
сільськогосподарської продукції,  
лісництва та рибальства  
В'єтнаму (NAFIQAD)**

**Шановний пане Нгуєн Нху Тьєп!**

Користуючись нагодою, Державна ветеринарна та фітосанітарна служба України засвідчує Вам свою повагу та дякує за плідну співпрацю.

За результатами інспектувань рибопереробних підприємств Соціалістичної Республіки В'єтнам представниками державної служби ветеринарної медицини України на предмет можливості ввезення рибної продукції інформуємо, що підприємства *Hung Vuong - Vinh Long Co., Ltd. (DL 36)*, *Frozen Factory AGF 9 (DL 09)*, *Mekong fisheries joint stock company - MEKONGFISH CO. (DL 183)*, *EUROPE JOINT STOCK COMPANY (EJS Co.) (DL 518)*, *Asia Pangasius Co., Ltd (DL 27)*, *Hung Vuong Corporation (HV Corp.) - Workshop II (DL 386)*, *Ben Tre Forestry and Aquaproduct import -export joint stock company - Ba Lai processing plant (FAQUIMEX) (DL 333)*, *Vietphu foods & fish Corporation VIET PHU FOODS AND FISH CORP (DL 252)* та *DL 126, DL 69* були включені до Реєстру проінспектованих потужностей (об'єктів) для імпорту в Україну свіжомороженої риби аквакультури (пангасіуса).

У додатку надаємо звіт щодо експертної оцінки Держветфітослужби за результатами візиту у грудні 2013 року з метою усунення в'єтнамськими підприємствами виявлених в ході візиту невідповідностей.

Поновлюємо запевнення у нашій глибокій повазі та сподіваємось на плідну співпрацю та встановлення тісних зв'язків між нашими установами.

Додаток: згадане на 3 арк.

Голова

В.М. Горжєєв



**Report**  
**on expert evaluation of State Veterinary and Phytosanitary Service of Ukraine**  
**by results on visit to Vietnam**  
**of December, 2013**

During the working visit of Ukrainian delegation to Vietnam the list of Vietnamese fish processing establishments were inspected, mainly:

1. **International development & investment Corporation (IDI Corporation) (DL 479)**; Vam Cong IP, Lap Vo District, Dong Thap Province, Viet Nam. Tel: +8467680383, Fax:+8467680382. Email: idiseafood@vnn.vn;
2. **Frozen Factory AGF 9 (DL 09)**; 2222 Tran Hung Dao Street, Long Xuyen City, An Giang Province, Viet Nam. Tel: +84 763958353-3958351. Fax:+84763958888. Email: agifish.co@agifish.com.vn;
3. **Indian Ocean One Member Company Limited - Indian Ocean seafood freezing Factory N.V (DL 18)**; Thoi Thuan Industrial Zone, Thoi Not district, Can Tho City, Viet Nam. Tel: +847103648185, Fax:+847103649849. Email: namvietagg@hcm.vnn.vn-sales@navicorp.com.vn;
4. **Mekong fisheries joint stock company –MEKONGFISH CO. (DL 183)**; Lot 24 Tra Noc Industrial Zone, Can Tho City, Viet Nam. Tel: +847103841294. Fax:+847103841192.  
Email: mkfmekonscomvn@hcm.vnn.vn;
5. **Hung Vuong - Vinh Long Co., Ltd. (DL 36)**; 197 road 14/9, ward 5, Vinh Long town, Vinh Long province. Tel: +8470822623. Fax:+847082234.
6. **Ben Tre Forestry and Aquaproduct import -export joint stock company - Ba Lai processing plant (FAQUIMEX) (DL 333)**; 71 National Road 60, Chau Tranh Townlet, Chau Tranh District, Ben Tre Province, Viet Nam. Tel: +8475895795, Fax:+8475895569, Email: faquimex@yahoo.com.
7. **Vietphu foods & fish Corporation -VIET PHU FOODS AND FISH CORP (DL 252)**; Lot 34-36, My Indasnrial Zone, Tien Giang Province, Viet Nam. Tel: +84733854080-84733854230, Fax:+84733854042.  
Email: vietphufood@vnn.vn- vietphufoods@hcm.vnn.vn;
8. **Asia Pangasius Co., Ltd (DL 27)**; Block 38-39, My Tho industrial zone, My Tho city, Tien Giang province.
9. **Hung Vuong Corporation (HV Corp.) - Workshop II (DL 386)**; Blok 44, My Tho Industrial Zone, My Tho City, Tien Giang Province, В'єтнам; тел. 0733854245 факс 0733854248, Email: [info@hungvuongpanga.com](mailto:info@hungvuongpanga.com)
10. **EUROPE JOINT STOCK COMPANY (EJS Co.,) (DL 518)**; Lot 69, My Tho industrial zone, My Tho city, Tien Giang province
11. **Workshop No.3 - Cau Tre Export Goods Processing Joint Stock Company -CTE JSCO (DL 103E)**; 125/128 Luong The Vinh street, Tan Thoi Hoa ward, Tan Phu district, Ho Chi Minh city



Fish processing establishment (DL 18): walls and ceiling are needed to be repaired in production facility, temperature regimes are not maintained and not controlled in processing facilities. There is a lot of longstanding freezing fish production (on shelves and in passes) in packages without labeling; the integrity of packages is damaged at freezing chambers of fish processing establishment (DL 18). After the order is received this production is being relabeled and repackaged in new packages. Old production is glazed over and package again for shipment to costumers. Four-time glazing of fish filet is foreseen due to technological regime of plant. Laboratory examinations are carried out by processing laboratory that is situated at another establishment corporation due to this we had no possibility to inspect it. Chemical treatment that is used for fat extraction and bleaching of fish filet is not systemized, using instruction is absent.

The competent authority of Vietnam can't guarantee the safety of aquaculture at establishments DL 479 and DL 18 due to number control measures identified during the inspection. **Further shipment of freezing fish from these establishments can cause the appearance of not safety and dangerous fish production on the territory of Ukraine.**

*III.* During the inspection of establishment for producing semi-finished products of fish and sea foods (DL 103 E) it was found that this establishment has very low facility and consists of a few rooms.

- But preparing and peeling of vegetables, scaling of fish and shrimps, meat and semi-finished products cutting are carried out at the same time using the same knives at one facility.

Producing of semi-finished products of meat, poultry, fish, seafood and vegetables are carried out at the same time at next room.

Technological scheme of establishment allows crossing of finished and raw production. Rules of commercial neighborhood are not followed.

- Freezing and cooling chambers are absent where raw material storage for its using at technological process.

According to the inspection team conclusions establishment for the production of semi-finished fish and seafood (DL 103 E) is not enough in technologically equipped and has a number of nonconformities at technological process and cannot be an importer of semi-finished products to Ukraine.